

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2020/DS-ST;
Ngày: 25/09/2020;
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Liên

2. Ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoan Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Tường Vy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 137/2020 /TLST-DS ngày 01/07/2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/QĐXX-ST, ngày 21/08/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2020/QĐ-HPT, ngày 07/09/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng giám đốc.

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà C, số 109 T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Tùng L – Giám đốc Ngân hàng TMCP B chi nhánh tỉnh Ninh Thuận.

(Các văn bản ủy quyền số: 6650, ngày 20/6/2017; Số 6648, ngày 20/6/2017).

Ông Ông Thái Tùng L ủy quyền lại cho bà Trương Thị Mỹ N – Chuyên viên phòng khách hàng Ngân hàng TMCP B chi nhánh tỉnh Ninh Thuận tham gia tố tụng. (Văn bản ủy quyền số: 167, ngày 29/4/2020; số: 177, ngày 06/5/2020).

Địa chỉ chi nhánh: số 44 đường 16-4, phường T thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. *Bị đơn:* Ông Đào Huỳnh Hoàng L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ông Đào Huỳnh Hoàng L, sinh năm 1985, địa chỉ khu phố 1, phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP B chi nhánh tỉnh Ninh Thuận theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: 02/081216/4/620, ký ngày 08/12/2016; Tổng số tiền cho vay là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng); Thời hạn vay 60 tháng; Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng là 13%/năm; Mục đích vay: Tiêu dùng. Kỳ trả nợ hàng tháng. Biện pháp bảo đảm theo hình thức tín chấp đối với cán bộ, công chức và thu nợ từ tiền lương, trợ cấp và các khoản thu nhập khác.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đào Huỳnh Hoàng L đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trong hợp đồng tín dụng được ký kết giữa hai bên. Vì vậy, ngày 25/02/2019 Ngân hàng TMCP B đã tiến hành chuyển toàn bộ dư nợ vay của ông Đào Huỳnh Hoàng L sang nợ quá hạn và khởi kiện ông Đào Huỳnh Hoàng L ra Tòa án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Ngân hàng TMCP B yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

- Buộc ông Đào Huỳnh Hoàng L phải trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tổng số tiền nợ tính đến ngày 25/09/2020 là: **175.345.170^d** (Một trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn một trăm bảy mươi đồng). Trong đó: tiền nợ gốc là: **144.686.138^d** (Một trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn một trăm ba mươi tám đồng); Tiền nợ lãi quá hạn là: **30.659.032^d** (Ba mươi triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn không trăm ba mươi hai đồng).

- Buộc ông Đào Huỳnh Hoàng L phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: 02/081216/4/620, ký ngày 08/12/2016 kể từ ngày 26/09/2020 cho đến khi trả xong nợ vay.

Bị đơn: Ông Đào Huỳnh Hoàng L mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án của Tòa án TP. Phan Rang - Tháp Chàm; các giấy báo triệu tập về việc giải quyết vụ án cũng như các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Đào Huỳnh Hoàng L đều vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm cụ thể như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành mặc dù Tòa án đã thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Lờ trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện là: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Đào Huỳnh Hoàng L đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa sơ thẩm, Ngân hàng TMCP B đề nghị Hội đồng xét xử: Buộc ông Đào Huỳnh Hoàng L phải trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền nợ tính đến ngày 25/09/2020 là: **175.345.170^d** (*Một trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn một trăm bảy mươi đồng*). Trong đó: tiền nợ gốc là: **144.686.138^d** (*Một trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn một trăm ba mươi tám đồng*); Tiền nợ lãi quá hạn là: **30.659.032^d** (*Ba mươi triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn không trăm ba mươi hai đồng*).

- Buộc ông Đào Huỳnh Hoàng L phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng kèm khế ước nhận nợ số: 02/081216/4/620, ký ngày 08/12/2016 kể từ ngày 26/09/2020 cho đến khi trả xong nợ vay.

Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trên cơ sở các căn cứ sau đây:

- Xét về hình thức và nội dung của hợp đồng tín dụng số: 02/081216/4/620, ký ngày 08/12/2016 giữa Ngân hàng TMCP B với ông Đào Huỳnh Hoàng L là phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự, Luật các tổ chức tín dụng; Được ký kết trên sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên nên có đầy đủ cơ sở pháp lý làm phát sinh quyền và nghĩa vụ dân sự kể từ thời điểm giao kết hợp đồng.

- Xét về mức lãi suất được ký kết giữa các bên trong hợp đồng tín dụng số 02/081216/4/620, ký ngày 08/12/2016 giữa ông Đào Huỳnh Hoàng L với Ngân hàng TMCP B thể hiện: Lãi suất trong hạn là 13%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Đây là mức lãi suất phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 91, điều 95 Luật tổ chức tín dụng; Thông tư số 39/2026/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng.

- Sau khi nhận nợ vay của Ngân hàng TMCP B, ông Đào Huỳnh Hoàng L đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trong Hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào bảng tính chi tiết về quá trình trả nợ vay của ông Đào Huỳnh Hoàng L kể từ khi Ngân hàng giải ngân cho đến 15/01/2019 thì ông Đào Huỳnh Hoàng L đã trả nợ cho ngân hàng được tổng số tiền là 232.640.391^d (*Hai trăm ba mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn ba trăm chín mươi một đồng*), trong đó trả gốc: 155.313.862^d (*Một trăm năm mươi lăm triệu ba trăm mười ba nghìn tám trăm sáu mươi hai đồng*), trả lãi: 77.326.529^d (*Bảy mươi bảy triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi chín đồng*). Từ đó cho đến nay ông Đào Huỳnh Hoàng L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Mặc dù Ngân hàng nhiều lần đôn đốc, làm việc trực tiếp với ông Đào Huỳnh Hoàng L nhưng ông Đào Huỳnh Hoàng L vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy, ông Đào Huỳnh Hoàng L là người đã vi phạm hợp đồng.

- Xét thời hạn vay mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng là 60 tháng Từ ngày 08/12/2016 đến ngày 08/12/2021. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Đào Huỳnh Hoàng L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 25/02/2019 Ngân hàng TMCP B đã chuyển toàn bộ dư nợ vay của ông Đào Huỳnh Hoàng L sang nợ quá hạn và tiến hành khởi kiện ra Tòa án yêu cầu ông Đào Huỳnh Hoàng L phải trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi còn thiếu theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cũng như buộc ông Đào Huỳnh Hoàng L phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kèm khế ước nhận nợ số: 02/081216/4/620, ký ngày 08/12/2016 cho đến khi trả xong nợ vay là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B.

[3] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị đơn ông Đào Huỳnh Hoàng L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B được Tòa án chấp nhận.

[4] Xét quan điểm của viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 26, điều 35, Điều 146; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 280, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B đối với bị đơn ông Đào Huỳnh Hoàng L.

+ Buộc ông Đào Huỳnh Hoàng L phải trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền nợ tính đến ngày 25/09/2020 là: **175.345.170^d** (*Một trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn một trăm bảy mươi đồng*). Trong đó: tiền nợ gốc là: **144.686.138^d** (*Một trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn một trăm ba mươi tám đồng*); Tiền nợ lãi quá hạn là: **30.659.032^d** (*Ba mươi triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn không trăm ba mươi hai đồng*).

+ Buộc ông Đào Huỳnh Hoàng L phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: 02/081216/4/620, ký ngày 08/12/2016 kể từ ngày 26/09/2020 cho đến khi trả xong nợ vay.

+ Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất mà ông Đào Huỳnh Hoàng L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP B theo bản án của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

- Về án phí: ông Đào Huỳnh Hoàng L phải chịu **8.767.258^d** (*Tám triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi tám đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí là **4.042.000^d** (*Bốn triệu không trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0021947, ngày 22/06/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/09/2020). Bị đơn ông Đào Huỳnh Hoàng L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tỉnh Ninh Thuận ,
- VKSND Thành phố PRTC;
- Chi cục THADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, AV).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Hồng

